TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 142/2021/HC-PT
Ngày: 25-3-2021
V/v khiếu kiện văn bản xử lý đơn kiến nghị

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tuấn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đắc Minh

Bà Phạm Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Nhi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày25 tháng3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 645/2020/TLPT-HC ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc: *"Khiếu kiện văn bản xử lý đơn kiến nghị "*.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 33/2020/HC-ST ngày 30-9-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 191/2021/QĐPT-HC ngày 19 tháng 2 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:*ông **Nguyễn Văn B**; cư trú tại ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Thuận, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt).

- *Người bị kiện:***Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ**

Địa chỉ: số 02 Hòa Bình, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Việt Trường – Chủ tịch. (có văn bản xin vắng mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.**Trường Tiểu học Thới An Đông 1**(có văn bản xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực Thới Thuận, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

2. **Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông**(có văn bản xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực Thới Thuận, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng:*

Ông Bùi Kim L (vắng mặt);

Ông Nguyễn Văn V (vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị H (vắng mặt);

Ông Nguyễn Văn S (vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Ng (vắng mặt);

Ông Nguyễn Văn B1 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp Thới Thuận, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

*Người kháng cáo:*người khởi kiện- ông Nguyễn Văn B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa sơ, phúc thẩm, phía người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:*

Trước đây vào năm 1973 ông B có một mảnh đất diện tích 1.288m^2 tọa lạc tại khu vực Thới Thuận, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Ông B canh tác đến năm 1988 thì chính quyền địa phương vận động ông mượn đất làm trường học và Chủ tịch phường Thới An Đông đứng ra mượn và hứa sẽ hỗ trợ giải quyết đất khác cho ông. Tuy nhiên, từ đó đến nay vẫn chưa được giải quyết. Vì bức xúc ông làm đơn gửi đến ngày 30/9/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ có văn bản số 3000 với nội dung không trả lại đất, không bồi thường gì cho ông.

Vì vậy, ông B khởi kiện yêu cầu hủy Công văn số 3000/UBND-BTCD ngày 30/9/2019 về việc xử lý đơn của ông B. Nếu nhà nước còn sử dụng với mục đích khác thì phải bồi thường và tái định với diện tích trên.

- *Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ có văn bản trình bày ý kiến:*

Phần đất ông B có yêu cầu đòi lại, theo bản đồ địa chính và Sổ mục kê thì thửa 216, tờ bản đồ số 03, diện tích 1.288m^2 là đất trường học do nhà nước quản lý. Ngày 08/02/2013 Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 384/QĐ-UBND về việc công nhận quyền sử dụng đất cho Trường Tiểu học Thới An Đông 1. Ngày 06/5/2013 Sở Tài nguyên và Môi trường (thừa ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ) đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT00205 cho Trường Tiểu học Thới An Đông 1.

Từ những cơ sở nêu trên, căn cứ các quy định của pháp luật về đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Công văn 3000 hướng dẫn

ông B thực hiện quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Luật đất đai là đúng thẩm quyền.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trường Tiểu học Thới An Đông 1 có văn bản:* đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định của pháp luật, Trường không có ý kiến gì thêm

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông có văn bản trình bày ý kiến:* Ông Nguyễn Văn B không cung cấp được giấy tờ chứng minh việc ông B cho Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông mượn đất xây dựng trường học. Mặt khác, ông B cũng không có các loại giấy tờ theo quy định tại Điều 100 Luật đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014. Phần đất ông B đòi lại theo bản đồ địa chính và Sổ mục kê thì thửa 216, tờ bản đồ số 03, diện tích 1.288m^2 là đất trường học do nhà nước quản lý. Ngày 08/02/2013 Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 384/QĐ-UBND về việc công nhận quyền sử dụng đất cho Trường Tiểu học Thới An Đông 1. Ngày 06/5/2013 Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT00205 cho Trường Tiểu học Thới An Đông 1. Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Ngoạn trình bày: Hiện nay trường Tiểu học Thới An Đông 1 đã ngưng hoạt động là đất của ông Nguyễn Văn B ngày xưa. Trước đây đất này là đất thổ cư có một căn nhà và trồng nhiều loại cây trái. Sau này khoảng năm 1987 -1988 ông B dỡ nhà giao đất xây trường học.Ông B xuống mé sông cất nhà trước cửa trường học hiện nay bỏ hoang, không biết ông B có bán đất này cho trường học hay không.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn Bảy trình bày: Trước đây ông là trưởng ban nhân dân ấp Thới Hưng. Sau đó chia tách thêm thành khu vực Thới An Đông và khu vực Thới Hưng, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Khoảng năm 1988 Chủ tịch xã Thới An Đông là ông Tô Hồng Mến đứng ra mượn phần đất của ông B khoảng hơn một công đất để làm Trường học và có hứa sẽ tìm phần đất khác trả lại cho ông B. Trên đất trước đây của ông B có một căn nhà, cây ăn trái nhưng ông không nhớ rõ loại cây gì. Theo ông là hiện nay chính quyền địa phương vẫn chưa thực hiện như lời đã hứa.

Người làm chứng ông Bùi Kim Lũy trình bày: Phần đất của Trường Tiểu học Thới An đông 1 có nguồn gốc là của ông B. Khoảng đến năm 2012 có cán bộ đến đo đạc đất này, hỏi ông chỉ ranh để sửa chữa trường học. Phần đất này trước đây có một căn nhà và nhiều cây ăn trái, ông B cho chính quyền địa phương mượn đất để cất trường và có hứa sẽ tìm phần đất khác cấp lại. Theo ông biết đến nay chưa có cơ quan nào thực hiện lời hứa này.

Người làm chứng bà Trần Thị Loa trình bày: Bà có một phần đất giáp ranh với Trường tiểu học Thới An Đông 1. Phần đất của trường học có nguồn gốc là của ông B trực tiếp canh tác từ sau giải phóng đến năm 1988, trên đất có

nhà.Sau đó ông B giao đất để xây trường học. Từ trước đến nay bà không có ký giáp ranh cho ông B hay trường học làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Tại bản án hành chính sơ thẩm số 33/2020/HC-ST ngày 30-9-2020, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B về việc yêu cầu hủy Văn bản số 3000/UBND-BTCD ngày 30/9/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc xử lý đơn của ông Nguyễn Văn B và yêu cầu về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với phần đất mà ông B yêu cầu đòi lại.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12 tháng 10 năm 2020 ông Nguyễn văn B kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông B trình bày nguồn gốc phần đất tranh chấp là của gia đình ông cho nhà trường mượn, các nhân chứng hàng xóm đã xác nhận việc này, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường là không hợp pháp, đề nghị Tòa chấp nhận kháng cáo và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minhđề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện- ông Nguyễn Văn B làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Ông Nguyễn Văn B kháng cáo đề nghị hủy văn bản số3000/UBND- BTCD ngày 30/9/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ với lý do Ủy ban bác yêu cầu của ông là không đúng luật, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho trường tiểu học Thới An Đông 1 là không đúng thực tế vì đây là đất của gia đình ông cho nhà trường mượn. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện, sửa án sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Văn bản số 3000/UBND-BTCD ngày 30/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc xử lý đơn của ông Nguyễn Văn B có nội dung giải quyết kiến nghị đòi lại đất của ông B. Do vậy, Văn bản số 3000 là quyết định hành chính cá biệt. Yêu cầu khởi kiện của ông B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32 của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Trên cơ sở đơn kiến nghị của ông Nguyễn Văn B, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành văn bản số 3000 để giải quyết. Việc ban hành Văn bản số 3000 là đúng thẩm quyền và thủ tục theo quy định tại mục 3 chương 3 của Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ

quy định về thủ tục xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, đơn phản ánh.

Về nội dung ban hành quyết định 3000/UBND- BTCD ngày 30/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ:

Mặc dù, ông B có xác nhận của một số người làm chứng để chứng minh về nguồn gốc phần đất tại xã Thới An Đông (nay là phường Thới An Đông), quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nhưng ông lại không có các loại giấy tờ, tài liệu chứng minh cho nguồn gốc đất. Quá trình sử dụng đất từ năm 1973 đến năm 1988 theo lời khai của ông B cũng không có giấy tờ nào chứng minh. Các loại giấy tờ cần có theo quy định tại Điều 100 Luật đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai thì ông B không đáp ứng được. Do vậy, việc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ nhận định ông B không có các giấy tờ chứng minh nguồn gốc đất là đúng pháp luật.

Bên cạnh việc không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc đất, ông B cũng không chứng minh được sự kiện cho chính quyền địa phương mượn đất để xây dựng trường học vào năm 1988.Hiện tại, phần đất trên đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trường Tiểu học Thới An Đông 1 từ năm 2013. Do vậy, Văn bản số 3000 không chấp nhận kiến nghị đòi lại đất của ông B là có căn cứ. Do đó kháng cáo của ông B là không có cơ sở để chấp nhận.

[3]Ông Nguyễn Văn B phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, tuy nhiên do ông B là người cao tuổi nên được miễn án phí theo luật định.

Căn cứ nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính,

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn B, giữ nguyên bản ánsố 33/2020/HC-ST ngày 30-9-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vàokhoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, điều 158, điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 348 của Luật tố tụng hành chính năm 2015; Điều 100 Luật đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B về việc yêu cầu hủy Văn bản số 3000/UBND-BTCD ngày 30/9/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc xử lý đơn của ông Nguyễn Văn B và yêu cầu về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với phần đất mà ông B yêu cầu đòi lại.

2. Ông B được miễn án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại TpHCM;
- TAND Tp Cần Thơ;
- Cục THADS Tp Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS,VT,(HTKN).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Tuấn Vinh